TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HOÁ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:04/2021/HS-ST
Ngày: 15-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Gia Bảng.

Ông Lê Thanh Trung.

- ***Thư ký phiên toà****:* Bà Phạm Thị Tú Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà****:* Ông Lê Chí Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 24/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-QĐ ngày 04/01/2021, đối với các bị cáo:

Đoàn Phong Q; tên gọi khác: Đ, sinh ngày 03/4/1998 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Phong Q và bà Hồ Thị Túy C; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Lê Quốc T, sinh ngày 12/10/1988 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Lê Quốc Đ (đã chết) và bà Lê Thị Trang; có vợ Nguyễn Thị Thùy L, đã ly hôn, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- *Bị hại*: Công ty cổ phần Sông Đà 5; địa chỉ: Tầng 5, tháp B, tòa nhà HH4, KĐT Sông Đà Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn T, sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: Phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, chức vụ: Giám đốc Ban thi

công Dự án nhà máy điện gió Quảng Trị, theo giấy ủy quyền số 100/2020-UQ-SĐ5-DGQT ngày 19/5/2020 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đoàn Phong Q, sinh năm: 1969, nơi cư trú: Thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 16/8/2020, sau khi cùng nhau đi chơi về, Lê Quốc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN Dream II, biển kiểm soát 74F4-3218 chở Đoàn Phong Q về nhà Q, khi đến cổng nhà Q, Q nói với T ý định đến khu vực trạm trộn bê tông của Công ty xây lắp Sông Đà 5 xem có gì thì lấy trộm và T đồng ý. Q vào nhà lấy mỏ lết và đưa cho T cầm. Lúc này khoảng rạng sáng ngày 17/8/2020, Q điều khiển xe mô tô nói trên chở T đến khu vực trạm trộn bê tông tại thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, khi đến cách công trình khoảng 15 mét, Q dừng xe và cả hai cùng đi bộ vào trong công trình, T đi trước, Q đi sau cùng quan sát. T quan sát và phát hiện thấy có 02 bình ắc quy để trong máy phát điện nên quay lại nói với Q ý định tháo gỡ để lấy 02 bình ắc quy. Q đồng ý và cùng T đến gần, thay nhau dùng mỏ lết tháo 02 bình ắc quy ra khỏi máy phát điện, sau đó mỗi người cầm mỗi bình quay ra, bỏ lên xe và chở về nhà Tân cất giấu. Sau khi bị phát hiện Lê Quốc T đã tự nguyện giao nộp lại 02 bình ắc quy cho cơ quan Công an xã TL, huyện Hướng Hóa.

Kết luận định giá tài sản số 439/BKLĐG ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: 02 bình ắc quy cùng loại GS N100 (12V-100Ah), màu xanh trắng, kích thước 40 x 17 x 20cm, bình đã qua sử dụng có tổng trị giá 2.148.000đồng.

Quá trình điều tra đã tạm giữ và trả lại cho ông Phan Văn Thiện, là đại diện bị hại 02 bình ắc quy cùng loại GS N100 (12V-100Ah), màu xanh trắng, kích thước 40 x 17 x 20cm, bình đã qua sử dụng.

Đã tạm giữ của Đoàn Phong Q 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài 20cm, phần tay cầm có dòng chữ 200 x 24, đã qua sử dụng; tạm giữ của Lê Quốc T 01 xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN Dream II màu mận, số máy DGE100-1020013, số khung VDMPCG0012M009013, dung tích xi lanh: 100cc, biển kiểm soát 74F4-3218, xe đã qua sử dụng của Lê Quốc T.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSHH ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Đoàn Phong Q và Lê Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Phong Q (Đ) và Lê Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Phong Q 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 34 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc T hình phạt cảnh cáo.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH buộc các bị cáo Đoàn Phong Q và Lê Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Phong Q và Lê Quốc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì thêm và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Phong Q và Lê Quốc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo,bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Rạng sáng ngày 17/8/2020, tại khu vực trạm trộn bê tông thuộc địa phận thôn TH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Đoàn Phong Q và Lê Quốc Tân đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 bình ắc quy cùng loại GS N100 (12V-100Ah) có trị giá 2.148.000đồng của Ban thi công dự án nhà máy điện gió Quảng Trị thuộc Công ty điện gió Sông Đà 5. Vì vậy hành vi của các bị cáo Đoàn Phong Q và Lê Quốc T đã phạm tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, giữa các bị cáo không có sự phân công cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Trong

vụ án này bị cáo Q là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lê Quốc T cùng thực hiện hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần xem xét xử phạt bị cáo Q mức án nặng hơn bị cáo T là phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 17/8/2020, bị hại có đơn trình báo việc bị mất trộm tài sản thì cùng ngày, bị cáo T đã tự nguyện đem tài sản lấy trộm giao nộp cho Công an xã Tân Lập, huyện Hướng Hóa để trả lại cho bị hại; các bị cáo Q, T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn và bị hại xin miễn trách nhiễm hình sự cho các bị cáo; vì vậy, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T được hưởng thêm tình tiết tự nguyện khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đoàn Phong Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nhưng là người khởi xướng nên phải chịu hình phạt nặng hơn bị cáo T và cần áp dụng với mức hình phạt khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng. Bị cáo Đoàn Phong Q không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo nhưng phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ tại Luật thi hành án hình sự; vì vậy, căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Phong Q hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. .

Đối với bị cáo Lê Quốc T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; phạm tội do bị rủ rê, giữ vai trò thứ yếu trong vụ án nhưng chưa đến mức miễn hình phạt; vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 54; Điều 34 Bộ luật hình sự chuyển hình phạt và xử phạt bị cáo T với hình phạt cảnh cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hiện các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho Ban thi công dự án nhà máy điện gió Quảng Trị. Nay người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài 20cm, phần tay cầm có dòng chữ 200 x 24, đã qua sử dụng của ông Đoàn Phong Quốc, ông Đoàn Phong Q không biết bị cáo Q lấy để sử dụng vào việc phạm tội và ông Q có nguyện vọng được nhận lại. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Đoàn Phong Q.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN Dream II màu mận, số máy DGE100-1020013, số khung VDMPCG0012M009013, dung tích xi lanh: 100cc, biển kiểm soát 74F4-3218 đã sử dụng, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy: số 0013773 ngày 29/01/2003 do Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Trị cấp cho chủ xe Lê Quốc T1 là xe của Lê Quốc T mua của anh T1 nhưng chưa sang tên và đã sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đoàn Phong Q và Lê Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đoàn Phong Q.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 34 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quốc T.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội đối với các bị cáo.

1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Phong Q; tên gọi khác: Đ và Lê Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Đoàn Phong Q 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Buộc bị cáo Đoàn Phong Q phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ và phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Giao bị cáo Đoàn Phong Q cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Xử phạt bị cáo Lê Quốc T hình phạt cảnh cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN Dream II màu mận, số máy DGE100-1020013, số khung VDMPCG0012M009013, dung tích xi lanh: 100cc, biển kiểm soát 74F4-3218, xe đã qua sử dụng của Lê Quốc T, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy: số 0013773 ngày 29/01/2003 do Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Trị cấp cho chủ xe Lê Quang T1. (*Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy hiện có trong hồ sơ vụ án*).

- Trả lại cho ông Đoàn Phong Q 01 cái mỏ lết bằng kim loại màu trắng, dài 20cm, phần tay cầm có dòng chữ 200 x 24, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Đoàn Phong Q và Lê Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/01/2021). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND xã TL;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.